

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?

- A. Luật Quốc tịch Việt Nam. B. Luật trẻ em.
C. Luật đất đai. D. Luật hôn nhân và gia đình.

Câu 2. Câu thành ngữ, tục ngữ nói về tiết kiệm là :

- A. Tích tiểu thành đại. B. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.
C. Có công mài sắt có ngày nên kim. D. Học, học nữa, học mãi.

Câu 3. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 23. C. Điều 22. D. Điều 21.

Câu 4. Hành động nào sau đây thể hiện sự tiết kiệm?

- A. Để dành tiền để mua sách. B. Vứt rác bừa bãi tại nơi công cộng.
C. Khai thác tài nguyên khoáng sản bừa bãi D. Bật đèn sáng khắp nhà cho đẹp.

Câu 5. Văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể về quyền học tập?

- A. Luật giáo dục. B. Luật trẻ em.
C. Luật giáo dục và đào tạo. D. Luật giáo dục nghề nghiệp.

Câu 6. Hình thức nào sau đây không phải là thư tín, điện tín:

- A. Sổ tay ghi chép. B. Email
C. Tin nhắn điện thoại D. Bưu phẩm

Câu 7. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, ... thuộc nhóm quyền nào ?

- A. Quyền kinh tế. B. Quyền văn hóa, xã hội.
C. Quyền dân sự. D. Quyền chính trị.

Câu 8. Đối với công dân, nhà nước có vai trò như thế nào trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật?

- A. Bảo vệ và bảo đảm. B. Duy trì và bảo đảm.
C. Duy trì và phát triển. D. Bảo vệ và duy trì.

Câu 9. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 21. B. Điều 20. C. Điều 23. D. Điều 22.

Câu 10. Thực hiện nghĩa vụ quân sự được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 45. B. Điều 44. C. Điều 47. D. Điều 46.

Câu 11. Câu nói : “*Cơm thừa gạo thiếu*” nói đến ?

A. Tiết kiệm.

B. Trung thực, thẳng thắn.

C. Lãng phí, thừa thãi.

D. Cần cù, siêng năng.

Câu 12. Đối lập với tiết kiệm là gì?

A. Trung thực, thẳng thắn.

B. Cầu thả, hời hợt.

C. Cần cù, chăm chỉ.

D. Xa hoa, lãng phí.

Câu 13. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thuộc nhóm quyền nào ?

A. Quyền kinh tế.

B. Quyền chính trị.

C. Quyền dân sự.

D. Quyền văn hóa, xã hội.

Câu 14. Thành ngữ “*Đi một ngày đàng học một sàng khôn*” nói đến điều gì?

A. Vai trò của tự nhận thức.

B. Vai trò của cá nhân.

C. Vai trò của việc học.

D. Vai trò của tự học.

Câu 15. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào, hiến pháp năm nào?

A. Điều 20, Hiến pháp 2011.

B. Điều 21, Hiến pháp 2013.

C. Điều 22, Hiến pháp 2013.

D. Điều 19, Hiến pháp 2011.

Câu 16. Ý nghĩa của quyền được đảm bảo an toàn và bí mật đời tư là gì?

A. Đảm bảo sự công bằng cho cá nhân.

B. Đảm bảo đời sống riêng tư cho cá nhân.

C. Đảm bảo quyền dân chủ cho công dân.

D. Đảm bảo quyền tự chủ của cá nhân.

Câu 17. Trong hệ thống giáo dục ở nước ta bậc nào là bậc nền tảng?

A. Mầm non.

B. Tiểu học.

C. Trung học phổ thông.

D. Trung học cơ sở.

Câu 18. Luật Quốc tịch Việt Nam được ban hành vào năm nào?

A. 1995.

B. 1988.

C. 1996.

D. 1997.

Câu 19. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền kinh tế và văn hóa.

B. Quyền chính trị và dân sự.

C. Quyền dân sự và kinh tế.

D. Quyền văn hóa, xã hội.

Câu 20. Quyền được tự do ngôn luận thuộc nhóm quyền nào ?

A. Quyền chính trị.

B. Quyền văn hóa, xã hội.

C. Quyền dân sự.

D. Quyền kinh tế.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Nam được bố mẹ cho 100.000 đồng để mua đồ dùng học tập cho năm học mới. Trên đường đến cửa hàng, Nam thấy một món đồ chơi rất đẹp và muốn mua nó. Nam đang phân vân có nên mua đồ chơi hay không.

a) Nếu Nam sử dụng tiền để mua đồ chơi thay vì sách vở, Nam đang thực hiện tiết kiệm.

b) Tiết kiệm là sử dụng tiền đúng mục đích và hợp lý, không lãng phí.

c) Nam nên sử dụng số tiền để mua đồ dùng học tập, vì đó là nhu cầu quan trọng và cần thiết hơn.

d) Việc Nam cân nhắc giữa việc mua đồ chơi và đồ dùng học tập thể hiện kỹ năng quản lý chi tiêu cá nhân.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bố mẹ Anna là người Pháp đến Việt Nam làm việc và định cư lâu dài. Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, nói tiếng Việt thành thạo và học tại các trường Việt Nam. Nhiều người thắc mắc liệu Anna có được xem là công dân Việt Nam hay không.

a) Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam nên trở thành công dân nước CHXHCN Việt Nam.

b) Anna không được xem là công dân nước CHXHCN Việt Nam vì cả bố mẹ Anna đều là người Pháp.

c) Anna có thể được công nhận là công dân Việt Nam nếu bố mẹ Anna đồng ý làm thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam cho cô ấy.

d) Trong trường hợp Anna được nhập quốc tịch Việt Nam, cô ấy vẫn có thể giữ quốc tịch Pháp nếu pháp luật của cả Việt Nam và Pháp cho phép.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Bố mẹ Huy là người Nga đến Việt Nam làm ăn, sinh sống. Huy sinh ra ở Việt Nam. Có người nói Huy là người Việt gốc Nga, không phải là công dân Việt Nam.

Câu hỏi:

a/ Theo em, Huy có phải là công dân Việt Nam không? Vì sao?

b/ Em hiểu thế nào là công dân?

----- HẾT -----

Mã đề: 601

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	A	A	A	C	A	C	A	A	A	C	D	D	C	C	B	B	B	D	A

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	Đ	Đ	S	Đ	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Căn cứ để xác định một người là công dân nước Việt Nam là:	
- Người có quốc tịch Việt Nam là công dân Việt Nam	0.5
- Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.	0.5
Trường hợp của bạn Huy là bố mẹ có quốc tịch cụ thể (Nga)	0.5
=> Huy không phải là công dân Việt Nam, vì bạn không có Quốc tịch Việt Nam. Bạn mang quốc tịch Nga vì cả Bố và mẹ của Huy đều có quốc tịch Nga.	0.5
b/ Khái niệm: Công dân là người dân của 1 nước, có quyền và nghĩa vụ do nhà nước đó quy định	1

BGH
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
Tôn

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 23. B. Điều 22. C. Điều 20. D. Điều 21.

Câu 2. Trong cuộc sống chúng ta phải biết tính mạng, thân thể, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự của người khác. Đồng thời phải biết bảo vệ quyền lợi của mình.

- A. Tôn trọng B. Yêu thương. C. Tìm hiểu. D. Bảo vệ.

Câu 3. Câu nói nào nói về sự keo kiệt, bủn xỉn?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Vung tay quá trán.
C. Năng nhặt chặt bị D. Kiểm củi 3 năm thiêu 1 giờ.

Câu 4. Câu thành ngữ, tục ngữ nói về tiết kiệm là:

- A. Có công mài sắt có ngày nên kim. B. Học, học nữa, học mãi.
C. Tích tiểu thành đại. D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

Câu 5. Bạn Q đổ đại học gia đình bạn tổ chức liên hoan. Vì không đủ tiền nên bố mẹ bạn Q quyết định đi vay tiền về để tổ chức mời dân làng cho mát mặt. Em có nhận xét gì về việc làm của gia đình Q?

- A. Thể hiện sự quan tâm với con cái. B. Là vi phạm pháp luật.
C. Hợp lí. D. Lãng phí, không phù hợp.

Câu 6. Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?

- A. Luật Quốc tịch Việt Nam. B. Luật hôn nhân và gia đình.
C. Luật đất đai. D. Luật trẻ em.

Câu 7. Luật Quốc tịch Việt Nam được ban hành vào năm nào?

- A. 1986. B. 1997. C. 1988. D. 1985.

Câu 8. Văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể về quyền học tập?

- A. Luật giáo dục và đào tạo. B. Luật giáo dục nghề nghiệp.
C. Luật giáo dục. D. Luật trẻ em.

Câu 9. Đối với công dân, nhà nước có vai trò như thế nào trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật?

- A. Duy trì và phát triển. B. Duy trì và bảo đảm.
C. Bảo vệ và bảo đảm. D. Bảo vệ và duy trì.

Câu 10. Trong hệ thống giáo dục ở nước ta bậc nào là bậc nền tảng?

- A. Trung học phổ thông. B. Tiểu học.
C. Trung học cơ sở. D. Mầm non.

Câu 11. Hành động nào sau đây thể hiện sự tiết kiệm?

- A. Bật đèn sáng khắp nhà cho đẹp. B. Vứt rác bừa bãi tại nơi công cộng.

C. Khai thác tài nguyên khoáng sản bừa bãi

D. Để dành tiền để mua sách.

Câu 12. Câu nói: “*Cơm thừa gạo thiếu*” nói đến?

A. Trung thực, thẳng thắn.

B. Lãng phí, thừa thãi.

C. Cần cù, siêng năng.

D. Tiết kiệm.

Câu 13. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền kinh tế và văn hóa.

B. Quyền dân sự và kinh tế.

C. Quyền chính trị và dân sự.

D. Quyền văn hóa, xã hội.

Câu 14. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

A. Điều 22.

B. Điều 20.

C. Điều 21.

D. Điều 23.

Câu 15. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào, hiến pháp năm nào?

A. Điều 21, Hiến pháp 2013.

B. Điều 22, Hiến pháp 2013.

C. Điều 19, Hiến pháp 2011.

D. Điều 20, Hiến pháp 2011.

Câu 16. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền kinh tế.

B. Quyền văn hóa, xã hội.

C. Quyền dân sự.

D. Quyền chính trị.

Câu 17. Hình thức nào sau đây không phải là thư tín, điện tín:

A. Email

B. Bưu phẩm

C. Sổ tay ghi chép.

D. Tin nhắn điện thoại

Câu 18. Đối lập với tiết kiệm là?

A. Cầu thả, hời hợt.

B. Trung thực, thẳng thắn.

C. Cần cù, chăm chỉ.

D. Xa hoa, lãng phí.

Câu 19. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền văn hóa, xã hội.

B. Quyền kinh tế.

C. Quyền dân sự.

D. Quyền chính trị.

Câu 20. Quyền được tự do ngôn luận thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền kinh tế.

B. Quyền văn hóa, xã hội.

C. Quyền dân sự.

D. Quyền chính trị.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Nam được bố mẹ cho 100.000 đồng để mua đồ dùng học tập cho năm học mới. Trên đường đến cửa hàng, Nam thấy một món đồ chơi rất đẹp và muốn mua nó. Nam đang phân vân có nên mua đồ chơi hay không.

a) Nếu Nam sử dụng tiền để mua đồ chơi thay vì sách vở, Nam đang thực hiện tiết kiệm.

b) Tiết kiệm là sử dụng tiền đúng mục đích và hợp lý, không lãng phí.

c) Nam nên sử dụng số tiền để mua đồ dùng học tập, vì đó là nhu cầu quan trọng và cần thiết hơn.

d) Việc Nam cân nhắc giữa việc mua đồ chơi và đồ dùng học tập thể hiện kỹ năng quản lý chi tiêu cá nhân.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bố mẹ Anna là người Pháp đến Việt Nam làm việc và định cư lâu dài. Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, nói tiếng Việt thành thạo và học tại các trường Việt Nam. Nhiều người thắc mắc liệu Anna có được xem là công dân Việt Nam hay không.

- a) Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam nên trở thành công dân nước CHXHCN Việt Nam.
- b) Anna không được xem là công dân nước CHXHCN Việt Nam vì cả bố mẹ Anna đều là người Pháp.
- c) Anna có thể được công nhận là công dân Việt Nam nếu bố mẹ Anna đồng ý làm thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam cho cô ấy.
- d) Trong trường hợp Anna được nhập quốc tịch Việt Nam, cô ấy vẫn có thể giữ quốc tịch Pháp nếu pháp luật của cả Việt Nam và Pháp cho phép.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Ngay từ đầu năm học, Liên đã lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. Nhiều bạn trong lớp cho Liên là làm việc máy móc nhưng Liên lại nghĩ rằng như thế mới tiết kiệm được thời gian và làm được nhiều việc.

Câu hỏi:

- a/ Em có tán thành với suy nghĩ và việc làm của Liên không? Vì sao?
- b/ Em hiểu thế nào là tiết kiệm? Nêu 2 ví dụ về việc thực hiện tiết kiệm thời gian?

----- HẾT -----

Mã đề: 602

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	A	A	C	D	A	C	A	C	B	D	B	D	C	B	B	C	D	C	D

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	Đ	Đ	S	Đ	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Em tán thành với suy nghĩ và việc làm của Liên. Vì bạn đã lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. Đó là một trong cách để tiết kiệm thời gian.	0.5 0.5
b/ Khái niệm: - Tiết kiệm là biết sử dụng một cách hợp lí của cái, tiền bạc, thời gian, sức lực của mình và người khác.	1
c/ Liên hệ thực hiện tiết kiệm: (HS tự nêu, mỗi ý 0.5đ) + Lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. + Bên cạnh việc học tập, thời gian rảnh em giúp bố mẹ làm việc nhà	1



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

C. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

D. Tích tiểu thành đại.

Câu 11. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

A. Điều 23.

B. Điều 21.

C. Điều 20.

D. Điều 22.

Câu 12. Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?

A. Luật đất đai.

B. Luật hôn nhân và gia đình.

C. Luật Quốc tịch Việt Nam.

D. Luật trẻ em.

Câu 13. Câu nói nào nói về sự keo kiệt, bủn xỉn?

A. Năng nhặt chặt bị

B. Vắt cổ chày ra nước.

C. Vung tay quá trán.

D. Kiếm củi 3 năm thiêu 1 giờ.

Câu 14. Quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện tín thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền văn hóa, xã hội.

B. Quyền dân sự.

C. Quyền chính trị.

D. Quyền kinh tế.

Câu 15. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào, hiến pháp năm nào?

A. Điều 20, Hiến pháp 2011.

B. Điều 19, Hiến pháp 2011.

C. Điều 21, Hiến pháp 2013.

D. Điều 22, Hiến pháp 2013.

Câu 16. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền kinh tế và văn hóa.

B. Quyền chính trị và dân sự.

C. Quyền văn hóa, xã hội.

D. Quyền dân sự và kinh tế.

Câu 17. Hình thức nào sau đây không phải là thư tín, điện tín:

A. Email

B. Bru phẩm

C. Sổ tay ghi chép.

D. Tin nhắn điện thoại

Câu 18. Thực hiện nghĩa vụ quân sự được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

A. Điều 44.

B. Điều 45.

C. Điều 46.

D. Điều 47.

Câu 19. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thuộc nhóm quyền nào ?

A. Quyền văn hóa, xã hội.

B. Quyền kinh tế.

C. Quyền chính trị.

D. Quyền dân sự.

Câu 20. Câu nói: “*Cơm thừa gạo thiếu*” nói đến?

A. Lãng phí, thừa thãi.

B. Tiết kiệm.

C. Trung thực, thẳng thắn.

D. Cần cù, siêng năng.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bạn T đỗ đại học nên gia đình bạn quyết định sẽ tổ chức liên hoan thật to để mọi người trong làng biết và đến mừng. Gia đình không đủ tiền mua lợn để tổ chức liên hoan mời dân làng nên bố mẹ bạn T quyết định đi vay tiền về để tổ chức cho mát mặt.

a) Bố mẹ bạn T đã có đủ tiền mua lợn để tổ chức liên hoan.

- b) Gia đình T có kế hoạch sử dụng tiền hợp lí.
- c) Quyết định vay tiền để tổ chức liên hoan là cách tốt nhất để giữ thể diện cho gia đình với hàng xóm.
- d) Nếu là T, em sẽ khuyên bố mẹ tổ chức liên hoan vừa đủ với khả năng tài chính gia đình.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bố mẹ Anna là người Pháp đến Việt Nam làm việc và định cư lâu dài. Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, nói tiếng Việt thành thạo và học tại các trường Việt Nam. Nhiều người thắc mắc liệu Anna có được xem là công dân Việt Nam hay không.

- a) Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam nên trở thành công dân nước CHXHCN Việt Nam.
- b) Anna không được xem là công dân nước CHXHCN Việt Nam vì cả bố mẹ Anna đều là người Pháp.
- c) Anna có thể được công nhận là công dân Việt Nam nếu bố mẹ Anna đồng ý làm thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam cho cô ấy.
- d) Trong trường hợp Anna được nhập quốc tịch Việt Nam, cô ấy vẫn có thể giữ quốc tịch Pháp nếu pháp luật của cả Việt Nam và Pháp cho phép.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Bố mẹ Hùng là người Nga đến Việt Nam làm ăn, sinh sống. Hùng sinh ra ở Việt Nam. Có người nói Hùng là người Việt gốc Nga, không phải là công dân Việt Nam.

Câu hỏi:

- a/ Theo em, Hùng có phải là công dân Việt Nam không? Vì sao?
- b/ Em hãy nêu 2 trường hợp trẻ em được xác định là công dân Việt Nam theo luật quốc tịch?

----- HẾT -----

Mã đề: 603

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	C	B	D	D	A	A	B	B	D	B	C	B	B	D	C	C	B	A	A

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	S	S	Đ	S	Đ	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Căn cứ để xác định một người là công dân nước Việt Nam là:	
- Người có quốc tịch Việt Nam là công dân Việt Nam	0.5
- Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.	0.5
Trường hợp của bạn Hùng là bố mẹ có quốc tịch cụ thể (Nga)	0.5
=> Hùng không phải là công dân Việt Nam, vì bạn không có Quốc tịch Việt Nam.	
Bạn mang quốc tịch Nga vì cả Bố và mẹ của Hùng đều có quốc tịch Nga.	0.5
b/ Căn cứ xác định trẻ em là công dân Việt Nam:	1
- Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.	
- Trẻ em bị bỏ rơi, không rõ cha mẹ là ai.	



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Thành ngữ : Đi một ngày đàng học một sàng khôn nói đến điều gì?

- A. Vai trò của việc học.
- B. Vai trò của tự học.
- C. Vai trò của tự nhận thức.
- D. Vai trò của cá nhân.

Câu 2. Văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể về quyền học tập?

- A. Luật giáo dục nghề nghiệp.
- B. Luật trẻ em.
- C. Luật giáo dục và đào tạo.
- D. Luật giáo dục.

Câu 3. Câu thành ngữ, tục ngữ nói về tiết kiệm là :

- A. Có công mài sắt có ngày nên kim.
- B. Tích tiểu thành đại.
- C. Học, học nữa, học mãi.
- D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

Câu 4. Hình thức nào sau đây không phải là thư tín, điện tín:

- A. Bru phẩm
- B. Sổ tay ghi chép.
- C. Email
- D. Tin nhắn điện thoại

Câu 5. Đối lập với tiết kiệm là ?

- A. Cần cù, chăm chỉ.
- B. Trung thực, thẳng thắn.
- C. Cầu thả, hời hợt.
- D. Xa hoa, lãng phí.

Câu 6. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20.
- B. Điều 23.
- C. Điều 21.
- D. Điều 22.

Câu 7. Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?

- A. Luật hôn nhân và gia đình.
- B. Luật trẻ em.
- C. Luật đất đai.
- D. Luật Quốc tịch Việt Nam.

Câu 8. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào, hiến pháp năm nào?

- A. Điều 19, Hiến pháp 2011.
- B. Điều 22, Hiến pháp 2013.
- C. Điều 20, Hiến pháp 2011.
- D. Điều 21, Hiến pháp 2013.

Câu 9. Nhóm quyền nào sau đây chưa quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín?

- A. Quyền văn hóa, xã hội.
- B. Quyền chính trị.
- C. Quyền kinh tế.
- D. Quyền dân sự.

Câu 10. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thuộc nhóm quyền nào ?

A. Quyền văn hóa, xã hội.

B. Quyền dân sự.

C. Quyền chính trị.

D. Quyền kinh tế.

Câu 11. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

A. Quyền văn hóa, xã hội.

B. Quyền chính trị và dân sự.

C. Quyền kinh tế và văn hóa.

D. Quyền dân sự và kinh tế.

Câu 12. Trong hệ thống giáo dục ở nước ta bậc nào là bậc nền tảng?

A. Trung học cơ sở.

B. Mầm non.

C. Trung học phổ thông.

D. Tiểu học.

Câu 13. Trong cuộc sống chúng ta phải biết tính mạng, thân thể, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự của người khác. Đồng thời phải biết bảo vệ quyền lợi của mình.

A. Bảo vệ.

B. Yêu thương.

C. Tôn trọng

D. Tìm hiểu.

Câu 14. Hành động nào sau đây thể hiện sự tiết kiệm?

A. Khai thác tài nguyên khoáng sản bừa bãi

B. Vứt rác bừa bãi tại nơi công cộng.

C. Bật đèn sáng khắp nhà cho đẹp.

D. Để dành tiền để mua sách.

Câu 15. Quyền được tự do ngôn luận thuộc nhóm quyền nào ?

A. Quyền dân sự.

B. Quyền văn hóa, xã hội.

C. Quyền chính trị.

D. Quyền kinh tế.

Câu 16. Thực hiện nghĩa vụ quân sự được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

A. Điều 45.

B. Điều 44.

C. Điều 46.

D. Điều 47.

Câu 17. Hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm?

A. Giáo dục tại chức và giáo dục từ xa.

B. Giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên .

C. Giáo dục từ xa và giáo dục thường xuyên.

D. Giáo dục chính quy và giáo dục tại chức.

Câu 18. Đối với công dân, nhà nước có vai trò như thế nào trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật?

A. Duy trì và bảo đảm.

B. Bảo vệ và duy trì.

C. Duy trì và phát triển.

D. Bảo vệ và bảo đảm.

Câu 19. Câu nói : “*Cơm thừa gạo thiếu*” nói đến ?

A. Tiết kiệm.

B. Lãng phí, thừa thãi.

C. Cần cù, siêng năng.

D. Trung thực, thẳng thắn.

Câu 20. Luật Quốc tịch Việt Nam được ban hành vào năm nào?

A. 1988.

B. 1987.

C. 1986.

D. 1985.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bạn T đỗ đại học nên gia đình bạn quyết định sẽ tổ chức liên hoan thật to để mọi người trong làng biết và đến mừng. Gia đình không đủ tiền mua lợn để tổ chức liên hoan mời dân làng nên bố mẹ bạn T quyết định đi vay tiền về để tổ chức cho mát mặt.

- a) Bố mẹ bạn T đã có đủ tiền mua lợn để tổ chức liên hoan.
- b) Gia đình T có kế hoạch sử dụng tiền hợp lí.
- c) Quyết định vay tiền để tổ chức liên hoan là cách tốt nhất để giữ thể diện cho gia đình với hàng xóm.
- d) Nếu là T, em sẽ khuyên bố mẹ tổ chức liên hoan vừa đủ với khả năng tài chính gia đình.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bố mẹ Anna là người Pháp đến Việt Nam làm việc và định cư lâu dài. Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, nói tiếng Việt thành thạo và học tại các trường Việt Nam. Nhiều người thắc mắc liệu Anna có được xem là công dân Việt Nam hay không.

- a) Anna sinh ra và lớn lên ở Việt Nam nên trở thành công dân nước CHXHCN Việt Nam.
- b) Anna không được xem là công dân nước CHXHCN Việt Nam vì cả bố mẹ Anna đều là người Pháp.
- c) Anna có thể được công nhận là công dân Việt Nam nếu bố mẹ Anna đồng ý làm thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam cho cô ấy.
- d) Trong trường hợp Anna được nhập quốc tịch Việt Nam, cô ấy vẫn có thể giữ quốc tịch Pháp nếu pháp luật của cả Việt Nam và Pháp cho phép.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Ngay từ đầu năm học, Liên đã lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. Nhiều bạn trong lớp cho Liên là làm việc máy móc nhưng Liên lại nghĩ rằng như thế mới tiết kiệm được thời gian và làm được nhiều việc.

Câu hỏi:

- a/ Em có tán thành với suy nghĩ và việc làm của Liên không? Vì sao?
- b/ Em hãy nêu ý nghĩa của việc tiết kiệm thời gian trong tình huống trên?
- c/ Em đã làm gì để rèn luyện tính tiết kiệm trong học tập?

----- HẾT -----

Mã đề: 604

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	C	B	C	C	C	D	B	D	A	A	D	C	D	C	A	B	D	B	D

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	S	S	Đ	S	Đ	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Em tán thành với suy nghĩ và việc làm của Liên. 0.5 Vì bạn đã lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. Đó là một trong cách để tiết kiệm thời gian. 0.5	
b/ Ý nghĩa của tiết kiệm: (Mỗi ý đúng 0.25đ) - Đạt được nhiều mục tiêu. - Tạo thói quen làm việc có kế hoạch. - Phát triển bản thân một cách toàn diện. - Thành công trong cuộc sống,...	1
c/ Liên hệ thực hiện tiết kiệm: (HS tự nêu, mỗi ý 0.5đ) + Lập cho mình thời gian biểu và nghiêm túc thực hiện hằng ngày. + Bên cạnh việc học tập, thời gian rảnh em giúp bố mẹ làm việc nhà	1



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui